

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Bàng, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	GRTH402030_02		Khóa luận tốt nghiệp (CNKT- Ô tô)	10	LA	24LC45DN2	HS 0	Nguyễn Văn Long Giang (0903.175.378)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận			17/08/2026->02/01/2027
2	GRPR401979_02		Khoá luận tốt nghiệp (CNTT)	10	LA	24LC10DN2	HS 0	Huỳnh Xuân Phụng (0967.853.915)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận			17/08/2026->02/01/2027
3	GRAT402425_01		Khóa luận tốt nghiệp	10	LA	24LC43DN2	0%	Đặng Thiện Ngón (0913.804.803)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận			17/08/2026->02/01/2027
4	PAMT311030_04		Thực tập các phương pháp gia công đặc biệt	1	TH	24LC43DN2	0%	Nguyễn Thanh Tân (0938004496)	Chủ Nhật	123456_____	E2-101	17/08/2026->12/09/2026
5	PAMT311030_04		Thực tập các phương pháp gia công đặc biệt	1	TH	24LC43DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E2-101	17/08/2026->12/09/2026
6	PAMT311030_05		Thực tập các phương pháp gia công đặc biệt	1	TH	24LC43DN2	0%	Trần Văn Trọn (0914146826)	Chủ Nhật	123456_____	E2-101	14/09/2026->10/10/2026
7	PAMT311030_05		Thực tập các phương pháp gia công đặc biệt	1	TH	24LC43DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E2-101	14/09/2026->10/10/2026
8	FIPR409245_02		Khóa luận tốt nghiệp	10	LA	24LC42DN2	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận TN			17/08/2026->02/01/2027
9	IPSP425245_02		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	24LC42DN2	0%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Chủ Nhật	123456_____	C402	17/08/2026->10/10/2026
10	IPSP425245_02		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	24LC42DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C402	17/08/2026->10/10/2026
11	IPSP425245_03		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	24LC42DN2	0%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Chủ Nhật	123456_____	C402	12/10/2026->05/12/2026
12	IPSP425245_03		TT điều khiển tự động hóa HTĐ CN	2	TH	24LC42DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C402	12/10/2026->05/12/2026
13	PREN427045_02		TT Năng lượng tái tạo phần điện	2	TH	24LC42DN2	0%	Phạm Xuân Hồ (0909513928)	Chủ Nhật	123456_____	C301B	12/10/2026->05/12/2026
14	PREN427045_02		TT Năng lượng tái tạo phần điện	2	TH	24LC42DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C301B	12/10/2026->05/12/2026
15	PREN427045_03		TT Năng lượng tái tạo phần điện	2	TH	24LC42DN2	0%	Bùi Văn Hiền (0961 086011)	Chủ Nhật	123456_____	C301A	17/08/2026->10/10/2026
16	PREN427045_03		TT Năng lượng tái tạo phần điện	2	TH	24LC42DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C301A	17/08/2026->10/10/2026
17	EEEE321925_01		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	25LC43DN3	50%	Dương Thế Phong (0869.995.931)	Thứ Hai	_____3456_	05DN	02/11/2026->28/11/2026
18	EEEE321925_01		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05DN	02/11/2026->28/11/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
19	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43DN3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Ba	_____3456_	05DN	17/08/2026->12/09/2026
20	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	05DN	17/08/2026->12/09/2026
21	FMMT330825_01		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	05DN	17/08/2026->12/09/2026
22	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC43DN3	50%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
23	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
24	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
25	GDQP110631_05		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC43DN3	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	123456_____	03DN	07/12/2026->02/01/2027
26	GDQP110631_05		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC43DN3	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	03DN	07/12/2026->02/01/2027
27	HYPN221129_01		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	25LC43DN3	50%	Đồng Sĩ Linh (0988282208)	Thứ Hai	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
28	HYPN221129_01		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
29	HYPN221129_01		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
30	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43DN3	50%	Trần Ngọc Thiện (0349678234)	Thứ Ba	_____3456_	05DN	14/09/2026->10/10/2026
31	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	05DN	14/09/2026->10/10/2026
32	METE230130_01		Công nghệ kim loại	3	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	05DN	14/09/2026->10/10/2026
33	WSIE320425_01		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	25LC43DN3	50%	Tạ Nguyễn Minh Đức (0908.477.232)	Thứ Ba	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
34	WSIE320425_01		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
35	WSIE320425_01		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	25LC43DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	05DN	30/11/2026->19/12/2026
36	GCHE130603_01		Hoá đại cương	3	LT	25LC43DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->28/11/2026
37	MATH132601_04		Toán 3	3	LT	25LC43DN3	50%	Giáo viên địa phương				21/12/2026->09/01/2027

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
38	PHYS111202_07		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC43DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->03/10/2026
39	PHYS131002_06		Vật lý 2	3	LT	25LC43DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026
40	EACH210503_01		Thí nghiệm hóa phân tích	1	TH	25LC16DN3	50%	Nguyễn Tiến Giang (0962715250)	Chủ Nhật	12345_____	B107	17/08/2026->05/09/2026
41	EACH210503_01		Thí nghiệm hóa phân tích	1	TH	25LC16DN3	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	B107	17/08/2026->05/09/2026
42	FNFS421150_01		Dinh dưỡng học	2	LT	25LC16DN3	50%	Phạm Văn Doanh (0905560068)	Thứ Hai	_____3456_	08DN	14/12/2026->02/01/2027
43	FNFS421150_01		Dinh dưỡng học	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	08DN	14/12/2026->02/01/2027
44	FNFS421150_01		Dinh dưỡng học	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	08DN	14/12/2026->02/01/2027
45	FONA421550_01		Phân tích thực phẩm	2	LT	25LC16DN3	50%	Phạm Thị Hoàn (0972209396)	Thứ Ba	_____3456_	08DN	07/09/2026->03/10/2026
46	FONA421550_01		Phân tích thực phẩm	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	08DN	07/09/2026->03/10/2026
47	HETE330250_01		Quá trình và thiết bị truyền nhiệt trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	25LC16DN3	50%	Nguyễn Thanh Sang (0764203968)	Thứ Hai	_____3456_	08DN	02/11/2026->28/11/2026
48	HETE330250_01		Quá trình và thiết bị truyền nhiệt trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	08DN	02/11/2026->28/11/2026
49	HETE330250_01		Quá trình và thiết bị truyền nhiệt trong Công nghệ thực phẩm	3	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	08DN	02/11/2026->28/11/2026
50	PDRD422150_01		Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	2	LT	25LC16DN3	50%	Đặng Thị Ngọc Dung (0908801818)	Thứ Ba	_____3456_	08DN	02/11/2026->21/11/2026
51	PDRD422150_01		Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	08DN	02/11/2026->21/11/2026
52	PDRD422150_01		Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	08DN	02/11/2026->21/11/2026
53	PFCB412750_01		Thí nghiệm Hóa sinh thực phẩm	1	TH	25LC16DN3	HS 0	Phạm Thanh Tùng (0328418217)	Chủ Nhật	12345_____	B212	07/09/2026->26/09/2026
54	PFCB412750_01		Thí nghiệm Hóa sinh thực phẩm	1	TH	25LC16DN3	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	B212	07/09/2026->26/09/2026
55	PFMI422850_01		Thí nghiệm Vi sinh thực phẩm	2	TH	25LC16DN3	50%	Trịnh Khánh Sơn (0935133734)	Chủ Nhật	123456_____	B210	02/11/2026->05/12/2026
56	PFMI422850_01		Thí nghiệm Vi sinh thực phẩm	2	TH	25LC16DN3	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	B210	02/11/2026->05/12/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Bàng, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
57	PFSE413050_01		Thí nghiệm Đánh giá cảm quan thực phẩm	1	TH	25LC16DN3	HS 0	Phạm Thị Hoàn (0972209396)	Chủ Nhật	12345_____	07TNCQ	07/12/2026->26/12/2026
58	PFSE413050_01		Thí nghiệm Đánh giá cảm quan thực phẩm	1	TH	25LC16DN3	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	07TNCQ	07/12/2026->26/12/2026
59	PHCF320550_01		Hóa lý	2	LT	25LC16DN3	50%	Nguyễn Vinh Tiến (01655739872)	Thứ Hai	_____3456_	08DN	17/08/2026->12/09/2026
60	PHCF320550_01		Hóa lý	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	08DN	17/08/2026->12/09/2026
61	PRBC421950_01		Công nghệ sản xuất bánh kẹo	2	LT	25LC16DN3	50%	Vũ Trần Khánh Linh (0966955469)	Thứ Ba	_____3456_	08DN	23/11/2026->12/12/2026
62	PRBC421950_01		Công nghệ sản xuất bánh kẹo	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	08DN	23/11/2026->12/12/2026
63	PRBC421950_01		Công nghệ sản xuất bánh kẹo	2	LT	25LC16DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	08DN	23/11/2026->12/12/2026
64	MATH132601_04		Toán 3	3	LT	25LC16DN3	50%	Giáo viên địa phương				21/12/2026->09/01/2027
65	PHYS131002_06		Vật lý 2	3	LT	25LC16DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026
66	DIGI330163_02		Kỹ thuật số	3	LT	25LC61DN3	50%	Võ Đức Dũng (0903.619.314)	Thứ Ba	_____3456_	07DN	02/11/2026->28/11/2026
67	DIGI330163_02		Kỹ thuật số	3	LT	25LC61DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	07DN	02/11/2026->28/11/2026
68	DIGI330163_02		Kỹ thuật số	3	LT	25LC61DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	07DN	02/11/2026->28/11/2026
69	DSPR431264_01		Xử lý tín hiệu số	3	LT	25LC61DN3	50%	Đặng Phước Hải Trang (0909090909)	Thứ Hai	_____3456_	07DN	17/08/2026->12/09/2026
70	DSPR431264_01		Xử lý tín hiệu số	3	LT	25LC61DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	07DN	17/08/2026->12/09/2026
71	DSPR431264_01		Xử lý tín hiệu số	3	LT	25LC61DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	07DN	17/08/2026->12/09/2026
72	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC61DN3	50%	Bùi Xuân Lược (0865990863)	Thứ Ba	_____3456_	07DN	17/08/2026->26/09/2026
73	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC61DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	07DN	17/08/2026->26/09/2026
74	MATH132601_09		Toán 3	3	LT	25LC61DN3	50%	Giáo viên địa phương				28/09/2026->24/10/2026
75	MATH132901_01		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC61DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->28/11/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
76	MESE431744_02		Đo lường và cảm biến	3	LT	25LC61DN3	50%	Giáo viên địa phương				07/12/2026->02/01/2027
77	PHYS111202_06		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC61DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->21/11/2026
78	PHYS131002_03		Vật lý 2	3	LT	25LC61DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026
79	CEPR421850_01		Công nghệ chế biến lương thực	2	LT	25LC16DN2	50%	Nguyễn Đăng Mỹ Duyên (0906.828.585)	Thứ Ba	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
80	CEPR421850_01		Công nghệ chế biến lương thực	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Năm	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
81	FETE424250_01		Công nghệ lên men	2	LT	25LC16DN2	50%	Trịnh Khánh Sơn (0935133734)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	14/09/2026->10/10/2026
82	FETE424250_01		Công nghệ lên men	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	14/09/2026->10/10/2026
83	FOAD420950_01		Phụ gia thực phẩm	2	LT	25LC16DN2	50%	Nguyễn Đăng Mỹ Duyên (0906.828.585)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	02/11/2026->28/11/2026
84	FOAD420950_01		Phụ gia thực phẩm	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	02/11/2026->28/11/2026
85	FOHS424050_01		An toàn và vệ sinh thực phẩm	2	LT	25LC16DN2	50%	Nguyễn Minh Hải (0909528857)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	30/11/2026->26/12/2026
86	FOHS424050_01		An toàn và vệ sinh thực phẩm	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	30/11/2026->26/12/2026
87	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC16DN2	50%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
88	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
89	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
90	GDQP110631_04		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC16DN2	0%	Đặng Sỹ Thuyết (0364471088)	Chủ Nhật	123456_____	02DN	07/12/2026->02/01/2027
91	GDQP110631_04		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC16DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	02DN	07/12/2026->02/01/2027
92	PBCP414850_01		Thực tập Công nghệ sản xuất bánh kẹo	1	TH	25LC16DN2	50%	Vũ Trần Khánh Linh (0966955469)	Chủ Nhật	123456_____	B108	21/09/2026->17/10/2026
93	PBCP414850_01		Thực tập Công nghệ sản xuất bánh kẹo	1	TH	25LC16DN2	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	B108	21/09/2026->17/10/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
94	PDRD415050_01		Thực tập Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	1	TH	25LC16DN2	50%	Đặng Thị Ngọc Dung (0908801818)	Chủ Nhật	123456_____	B105	09/11/2026->05/12/2026
95	PDRD415050_01		Thực tập Công nghệ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	1	TH	25LC16DN2	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	B105	09/11/2026->05/12/2026
96	PRFA422950_01		Thí nghiệm Phân tích thực phẩm	2	TH	25LC16DN2	50%	Phạm Thị Hoàn (0972209396)	Chủ Nhật	123456_____	B209	17/08/2026->19/09/2026
97	PRFA422950_01		Thí nghiệm Phân tích thực phẩm	2	TH	25LC16DN2	50%		Chủ Nhật	_____789012_____	B209	17/08/2026->19/09/2026
98	PTCC422250_01		Công nghệ sản xuất trà, cà phê, chocolate	2	LT	25LC16DN2	50%	Đỗ Thùy Khánh Linh (0936699563)	Thứ Ba	_____3456_	02DN	14/09/2026->10/10/2026
99	PTCC422250_01		Công nghệ sản xuất trà, cà phê, chocolate	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Năm	_____3456_	02DN	14/09/2026->10/10/2026
100	VFPR422050_01		Công nghệ chế biến rau quả	2	LT	25LC16DN2	50%	Đặng Thị Ngọc Dung (0908801818)	Thứ Ba	_____3456_	02DN	30/11/2026->26/12/2026
101	VFPR422050_01		Công nghệ chế biến rau quả	2	LT	25LC16DN2	50%		Thứ Năm	_____3456_	02DN	30/11/2026->26/12/2026
102	CAPR403964_01		Khóa luận tốt nghiệp	10	LA	24LC61DN2	0%	Trương Ngọc Sơn (0907.155.046)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận			17/08/2026->02/01/2027
103	GRAD404563_01		Khóa luận tốt nghiệp	10	LA	24LC61DN2	0%	Trịnh Hoài Ân (0938.183.924)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn khóa luận			17/08/2026->02/01/2027
104	INTE324463_01		TT Tốt nghiệp	2	TH	24LC61DN2	0%	Nguyễn Phan Thanh (0907.489.309)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn thực tập			17/08/2026->02/01/2027
105	INTE423064_01		Thực tập tốt nghiệp	2	TH	24LC61DN2	0%	Trương Ngọc Sơn (0907.155.046)	SV liên hệ GV để được hướng dẫn thực tập			17/08/2026->02/01/2027
106	ITFL416064_01		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	24LC61DN2	0%	Huỳnh Hoàng Hà (039.279.6200)	Chủ Nhật	123456_____	C302	17/08/2026->12/09/2026
107	ITFL416064_01		Thực tập Cơ sở và ứng dụng IoT	1	TH	24LC61DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C302	17/08/2026->12/09/2026
108	WCSL411364_01		Thực tập Hệ thống thông tin vô tuyến	1	TH	24LC61DN2	0%	Trương Ngọc Hà (0903.698.741)	Chủ Nhật	123456_____	C403B	14/09/2026->10/10/2026
109	WCSL411364_01		Thực tập Hệ thống thông tin vô tuyến	1	TH	24LC61DN2	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	C403B	14/09/2026->10/10/2026
110	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	25LC47DN1	HS 0	Nguyễn Hoàng Tuấn (0936572520)	Chủ Nhật	123456_____	03XN05	17/08/2026->17/10/2026
111	BOIP322732_01		Thực tập lò hơi	2	TH	25LC47DN1	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	03XN05	17/08/2026->17/10/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
112	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	25LC47DN1	HS 0	Nguyễn Lê Hồng Sơn	Chủ Nhật	123456_____	03XN01	02/11/2026->02/01/2027
113	DRYP322932_01		Thực tập sấy	2	TH	25LC47DN1	HS 0		Chủ Nhật	_____78901_____	03XN01	02/11/2026->02/01/2027
114	DSME443632_01		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	4	LT	25LC47DN1	50%	Đoàn Minh Hùng (0908318456)	Thứ Ba	_____3456_	01DN	02/11/2026->26/12/2026
115	DSME443632_01		Ứng dụng phần mềm thiết kế hệ thống ME	4	LT	25LC47DN1	50%		Thứ Năm	_____3456_	01DN	02/11/2026->26/12/2026
116	PTPA331632_01		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	25LC47DN1	50%	Lại Hoài Nam (0985.956.123)	Thứ Hai	_____3456_	01DN	02/11/2026->28/11/2026
117	PTPA331632_01		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	25LC47DN1	50%		Thứ Tư	_____3456_	01DN	02/11/2026->28/11/2026
118	PTPA331632_01		Nguyên lý tự động hóa quá trình nhiệt	3	LT	25LC47DN1	50%		Thứ Sáu	_____3456_	01DN	02/11/2026->28/11/2026
119	THPP341032_01		Nhà máy nhiệt điện	4	LT	25LC47DN1	50%	Lê Minh Nhựt (0978446968)	Thứ Hai	_____3456_	01DN	17/08/2026->10/10/2026
120	THPP341032_01		Nhà máy nhiệt điện	4	LT	25LC47DN1	50%		Thứ Tư	_____3456_	01DN	17/08/2026->10/10/2026
121	MATH132901_05		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC47DN1	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->12/09/2026
122	THPR310232_01		Đồ án nhiệt	1	DA	25LC47DN1	HS 0	Đoàn Minh Hùng (0908.318.456)	SV liên hệ GV hướng dẫn và nhận đồ án			17/08/2026->02/01/2027
123	ARIN330585_04		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10DN3	50%	Đoàn Minh Trí (0943015676)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
124	ARIN330585_04		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
125	ARIN330585_04		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
126	ESYS431080_04		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10DN3	50%	Phan Gia Phước (0974 660075)	Thứ Ba	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
127	ESYS431080_04		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
128	ESYS431080_04		Hệ thống nhúng	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
129	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC10DN3	50%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
130	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
131	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Bàng, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
132	GDQP110631_05		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC10DN3	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	123456_____	03DN	07/12/2026->02/01/2027
133	GDQP110631_05		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC10DN3	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	03DN	07/12/2026->02/01/2027
134	INSE330380_04		An toàn thông tin	3	LT	25LC10DN3	50%	Nguyễn Thanh Nhã (034 8928789)	Thứ Ba	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
135	INSE330380_04		An toàn thông tin	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
136	INSE330380_04		An toàn thông tin	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03DN	02/11/2026->05/12/2026
137	IPPA233277_04		Lập Trình Python	3	LT	25LC10DN3	50%	Đoàn Minh Trí (0943015676)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
138	IPPA233277_04		Lập Trình Python	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
139	IPPA233277_04		Lập Trình Python	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03DN	07/12/2026->09/01/2027
140	PRBE214262_04		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	25LC10DN3	0%	Trần Tuyền (0911365079)	Chủ Nhật	123456_____	D302B	17/08/2026->12/09/2026
141	PRBE214262_04		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	25LC10DN3	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	D302B	17/08/2026->12/09/2026
142	SOEN330679_04		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10DN3	50%	Hoàng Công Trình (0908 240179)	Thứ Ba	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
143	SOEN330679_04		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
144	SOEN330679_04		Công nghệ phần mềm	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
145	WEPR330479_04		Lập trình Web	3	LT	25LC10DN3	50%	Hoàng Công Trình (0908 240179)	Thứ Hai	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
146	WEPR330479_04		Lập trình Web	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
147	WEPR330479_04		Lập trình Web	3	LT	25LC10DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	03DN	14/09/2026->17/10/2026
148	MATH132901_05		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC10DN3	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->12/09/2026
149	PHYS111202_08		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC10DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->03/10/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Bàng, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
150	AMIC330133_03		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45DN3	50%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)	Thứ Ba	_____3456_	06DN	02/11/2026->28/11/2026
151	AMIC330133_03		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	06DN	02/11/2026->28/11/2026
152	AMIC330133_03		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	06DN	02/11/2026->28/11/2026
153	FLUI220132_03		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	25LC45DN3	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Ba	_____3456_	06DN	30/11/2026->26/12/2026
154	FLUI220132_03		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	06DN	30/11/2026->26/12/2026
155	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC45DN3	50%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Thứ Hai	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
156	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
157	GDQP110531_05		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	02DN	17/08/2026->12/09/2026
158	GDQP110631_04		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC45DN3	0%	Đặng Sỹ Thuyết (0364471088)	Chủ Nhật	123456_____	02DN	07/12/2026->02/01/2027
159	GDQP110631_04		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25LC45DN3	0%		Chủ Nhật	_____789012_	02DN	07/12/2026->02/01/2027
160	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45DN3	50%	Phạm Văn Hiến (0908.248.238)	Thứ Hai	_____3456_	06DN	30/11/2026->26/12/2026
161	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	06DN	30/11/2026->26/12/2026
162	MATH133101_03		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	06DN	30/11/2026->26/12/2026
163	MMCD230323_03		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45DN3	50%	Nguyễn Phan Anh (0859322143)	Thứ Ba	_____3456_	06DN	17/08/2026->12/09/2026
164	MMCD230323_03		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	06DN	17/08/2026->12/09/2026
165	MMCD230323_03		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	25LC45DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	06DN	17/08/2026->12/09/2026
166	MATH132601_09		Toán 3	3	LT	25LC45DN3	50%	Giáo viên địa phương				28/09/2026->24/10/2026
167	MATH132901_01		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC45DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->28/11/2026
168	PHYS111202_06		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25LC45DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->21/11/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP
Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Địa điểm học: Trường CD KT Đồng Nai - 88 đường Nguyễn Văn Hoa, Khu phố 1, Trảng Biên, Đồng Nai - Liên hệ đăng ký học lại: Cô Xuân: 0919.680.085
Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
169	PHYS131002_03		Vật lý 2	3	LT	25LC45DN3	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026
170	AMEE142044_02		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	25LC42DN3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Tư	_____3456_	04DN	02/11/2026->05/12/2026
171	AMEE142044_02		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	25LC42DN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	04DN	02/11/2026->05/12/2026
172	AMEE142044_02		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	25LC42DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	04DN	02/11/2026->05/12/2026
173	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC42DN3	50%	Bùi Xuân Lược (0865990863)	Thứ Ba	_____3456_	07DN	17/08/2026->26/09/2026
174	ELEC330362_02		Mạch điện tử 2	3	LT	25LC42DN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	07DN	17/08/2026->26/09/2026
175	ELPS246545_03		Cung cấp điện	4	LT	25LC42DN3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	_____3456_	04DN	17/08/2026->19/09/2026
176	ELPS246545_03		Cung cấp điện	4	LT	25LC42DN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	04DN	17/08/2026->19/09/2026
177	ELPS246545_03		Cung cấp điện	4	LT	25LC42DN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	04DN	17/08/2026->19/09/2026
178	MATH132601_03		Toán 3	3	LT	25LC42DN3	50%	Giáo viên địa phương				02/11/2026->28/11/2026
179	MATH132901_06		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	25LC42DN3	50%	Giáo viên địa phương				07/12/2026->02/01/2027
180	MESE431744_02		Đo lường và cảm biến	3	LT	25LC42DN3	50%	Giáo viên địa phương				07/12/2026->02/01/2027
181	PHYS111302_02		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	25LC42DN3	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->05/09/2026
182	PHYS111302_03		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	25LC42DN3	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->05/09/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026